

Số: /2024/QĐ-UBND Hòa Bình, ngày tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành định mức tiêu hao nhiên liệu đối với các loại xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hoà Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 304/TTr-STC ngày 11 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

2. Đối tượng áp dụng

a) Quyết định này được áp dụng đối với cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập (có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô chuyên dùng), các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý tỉnh Hòa Bình.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc phạm vi quy định tại điểm a Khoản này, khi quy định định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô khuyến khích áp dụng theo quy định tại Quyết định này.

Điều 2. Định mức tiêu hao nhiên liệu

1. Định mức tiêu hao nhiên liệu được xác định như sau:

Định mức tiêu hao nhiên liệu (lít/100km)	=	Mức tiêu hao nhiên liệu theo thiết kế (lít/100km)	x	Hệ số (K)
--	---	---	---	-----------

Trong đó:

- Mức tiêu hao nhiên liệu theo thiết kế: Là mức tiêu hao nhiên liệu được lấy theo thông số kỹ thuật về mức tiêu hao nhiên liệu theo chu trình kết hợp trong đô thị và ngoài đô thị đối với từng loại xe của các hãng xe.

- Hệ số (K): Là hệ số phụ cấp nhiên liệu tính đối loại đường bình quân cho các tuyến đường từ loại 1 đến loại 5; hoạt động của các thiết bị phụ tải đi kèm như: gạt mưa, máy điều hòa không khí; các yếu tố ảnh hưởng như: quay trở đầu xe, đường xấu, dốc, xe hoạt động trong thành phố, hoạt động trên đường ngắn, cầu tạm và được quy định cụ thể như sau:

+ Đối với xe hoạt động đến 100.000 km: $K = 1,3$.

+ Đối với xe hoạt động trên 100.000 km đến 200.000 km: $K = 1,35$.

+ Đối với xe hoạt động trên 200.000 km: $K = 1,4$.

2. Định mức tiêu hao nhiên liệu đối với một số trường hợp đặc biệt:

a) Căn cứ tình hình, chất lượng xe ô tô thực tế, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định tăng thêm định mức nhưng không vượt quá 5% so với định mức tiêu hao nhiên liệu quy định tại khoản 1 Điều này, trên nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách theo phân cấp và dự toán được giao.

b) Đối với xe ô tô hoạt động trên các tuyến đường giao thông chưa hình thành; đường loại 6; đường có nhiều chướng ngại vật; đường hỏng do mưa lũ, lụt lội, trơn, lầy; xe đi khảo sát tuyến đường có địa hình xấu, đi đảm bảo giao thông thì định mức tiêu hao nhiên liệu tăng thêm không vượt quá 20% so với định mức tiêu

hao nhiên liệu quy định tại khoản 1 Điều này và chỉ được áp dụng cho quãng đường đi thực tế trên tuyến đường đó.

3. Định mức tiêu hao nhiên liệu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này là định mức tối đa. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ tình hình, chất lượng xe ô tô để quy định cụ thể định mức tiêu hao nhiên liệu đối với từng xe ô tô cho phù hợp, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và không vượt định mức tối đa.

4. Đối với một số loại xe ô tô chuyên dùng có tính chất đặc thù như: xe chở rác, xe phun nước rửa đường, xe tải,... thì thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ thông số kỹ thuật của nhà sản xuất và kết quả khảo sát mức tiêu hao nhiên liệu thực tế để quy định cụ thể định mức tiêu hao nhiên liệu đối với từng xe ô tô cho phù hợp, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và không vượt định mức tối đa.

5. Đối với xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế: Căn cứ tính chất, nhiệm vụ của từng đơn vị và định mức quy định tại Quyết định này, Sở Y tế có trách nhiệm xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu cụ thể cho từng loại xe cho phù hợp, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm căn cứ Quyết định này để xác định mức tiêu hao nhiên liệu đối với từng loại xe, quy định cụ thể trong quy chế quản lý, sử dụng xe ô tô và quy chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở để xây dựng dự toán, cấp phát, thanh quyết toán chi phí sử dụng nhiên liệu xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị xác định mức tiêu hao nhiên liệu thiết kế theo quy định của Quyết định này và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan kiểm tra việc thực hiện áp dụng định mức tiêu hao nhiên liệu đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định; tổng hợp các vướng mắc, đề xuất (nếu có), báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 8 năm 2024 và thay thế các Quyết định: Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc sửa đổi, bổ sung định mức tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô phục vụ công tác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hòa Bình tại Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 03/3/2015.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2, Điều 4;
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH (BM).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Quách Tất Liêm